

**UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MN HOA SỮA**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống
cho trẻ 4 - 5 tuổi**

Lĩnh vực/Môn : Giáo dục mẫu giáo

Cấp học : Mầm non

Tên tác giả : NGUYỄN THỊ MINH HUỆ

Đơn vị công tác : Trường Mầm non Hoa Sữa

Chức vụ : Giáo viên

NĂM HỌC 2022-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Khoa học, sáng kiến huyện Mê Linh

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Đặng Thị Trang	04/10/1991	Trường Mầm non Tiên Phong A	Giáo viên	Đại học	Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 - 5 tuổi

* Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: *Giáo dục mẫu giáo*

* Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu: 16/09/2021.

* Mô tả bản chất của sáng kiến:

- Sáng kiến kinh nghiệm nghiên cứu những biện pháp, giải pháp thực hiện nhằm giúp nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 Tuổi

- Sáng kiến kinh nghiệm được tiến hành thực hiện 06 biện pháp, gồm:

+ **Biện pháp 1:** *Tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và xác định những kỹ năng sống cơ bản cần dạy trẻ.*

+ **Biện pháp 2:** *Tạo môi trường giúp tăng hiệu quả hoạt động dạy trẻ kỹ năng sống.*

+ **Biện pháp 3:** *Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ theo tuần, tháng.*

+ **Biện pháp 4:** *Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động hàng ngày*

+ **Biện pháp 5:** *Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động học*

+ **Biện pháp 6:** *Làm tốt công tác tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh.*

- Qua thực tế thực hiện, sáng kiến đã mang lại hiệu quả rõ rệt cho hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tạo được niềm vui, hạnh phúc và sự tin tưởng cho phụ huynh học sinh.

- Những thông tin cần được bảo mật (*nếu có*): Không
- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Ban lãnh đạo nhà trường, Kiến thức, lòng nhiệt huyết của giáo viên, sự nhiệt tình của phụ huynh học sinh.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Sáng kiến giúp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh mầm non độ tuổi 4-5tuổi một cách tích cực, hiệu quả. Từ đó giúp trẻ tự tin, có kỹ năng ứng xử linh hoạt và góp phần giúp hình thành nhân cách con người tốt trong tương lai. Hơn nữa, sáng kiến còn giúp gắn kết mối quan hệ tốt đẹp, gắn bó khăng khít giữa giáo viên với phụ huynh học sinh; phụ huynh học sinh với nhà trường, góp phần tạo được niềm tin tưởng của phụ huynh học sinh.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tiền Phong, ngày 26 tháng 03 năm 2023

Người nộp đơn

Nguyễn Thị Minh Huệ

MỤC LỤC

TT	Nội dung	Trang
I	Đặt vấn đề	1
1.	<i>Lý do chọn đề tài</i>	1
2.	<i>Mục đích nghiên cứu</i>	2
3.	<i>Nhiệm vụ nghiên cứu</i>	2
4.	<i>Đối tượng và phạm vi nghiên cứu</i>	2
5.	<i>Phương pháp nghiên cứu</i>	2
6.	<i>Kế hoạch nghiên cứu</i>	2
II	Giải quyết vấn đề	2
1.	Cơ sở khoa học	2
1.1	<i>Cơ sở lý luận</i>	2
1.2	<i>Cơ sở thực tiễn</i>	3
2.	Thực trạng vấn đề	4
2.1.	<i>Thuận lợi</i>	5
2.2.	<i>Khó khăn</i>	5
3.	Các biện pháp thực hiện	6
3.1.	<i>Biện pháp 1: Tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và xác định những kỹ năng sống cơ bản cần dạy trẻ.</i>	6
3.2.	<i>Biện pháp 2: Tạo môi trường giúp tăng hiệu quả hoạt động dạy trẻ kỹ năng sống.</i>	8
3.3.	<i>Biện pháp 3: Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ theo tuần, tháng.</i>	8
3.4.	<i>Biện pháp 4: Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động hàng ngày</i>	11
3.5	<i>Biện pháp 5: Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động học</i>	12
3.6	<i>Biện pháp 6: Làm tốt công tác tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh.</i>	14
4.	Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm	15
III	Kết luận và kiến nghị	16
1.	Kết luận	16

2.	Đề xuất, kiến nghị	19
2.1.	<i>Đối với lãnh đạo Phòng Giáo dục và đào tạo huyện</i>	19
2.2.	<i>Đối với lãnh đạo nhà trường</i>	19
IV	Tài liệu tham khảo	20
V	Phụ lục	21

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lý do chọn đề tài

Sinh thời, Bác Hồ - Vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta có câu:

Trẻ em như búp trên cành.

Biết ăn biết ngủ biết học hành là ngoan.

Câu nói ấy của Người đã khẳng định ý nghĩa to lớn của việc giáo dục cho con người, ngay từ thuở còn thơ, đặc biệt là trẻ mầm non và phải coi đây là một vấn đề trọng tâm, vì giai đoạn lứa tuổi mầm non là giai đoạn đặt nền móng cho sự hình thành và phát triển nhân cách toàn diện của trẻ sau này. Sức khỏe là vốn tài sản quý giá nhất của mỗi con người và của quốc gia, có nhiều yếu tố liên quan mật thiết với nhau, tác động ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Hơn thế nữa, cơ thể trẻ nhỏ là cơ thể đang phát triển, còn hết sức non nớt và dễ bị tổn thương, do đó chăm sóc sức khỏe cho trẻ thơ là việc làm hết sức cần thiết. Mỗi cá nhân, gia đình, cộng đồng đều có vai trò quan trọng trong việc chăm sóc giáo dục hình thành ở trẻ một số nề nếp thói quen vệ sinh, hành vi văn minh và kỹ năng sống đơn giản ban đầu, góp phần tạo cơ hội cho trẻ sống, phát triển một cách khỏe mạnh.

Nghiên cứu gần đây về sự phát triển của não trẻ cho thấy rằng khả năng giao tiếp với mọi người, khả năng tự kiểm soát, thể hiện cảm giác của mình, biết cách ứng xử phù hợp với nhu cầu, biết giải quyết những vấn đề cơ bản một cách tự lập có ảnh hưởng rất quan trọng đối với kết quả học tập của trẻ tại trường. Như vậy trẻ mẫu giáo cần hình thành được một số phẩm chất cần thiết như: Mạnh dạn, tự tin, tự lực, độc lập, sáng tạo, linh hoạt, tự giác, dễ hòa nhập, dễ chia sẻ, hình thành nếp sống văn minh, có hành vi ứng xử, giao tiếp theo quy tắc, chuẩn mực, phù hợp với lứa tuổi. Những nội dung này đều nằm trong chương trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là giáo dục cách sống tích cực trong xã hội hiện đại. Giáo dục cho trẻ những kỹ năng mang tính cá nhân và xã hội nhằm giúp trẻ có thể chuyển kiến thức, thái độ, cảm nhận thành những khả năng thực thụ, giúp trẻ biết xử lý hành vi của mình trong các tình huống khác nhau trong cuộc sống. Một cá nhân nếu có đầy đủ kiến thức trong cuộc sống nhưng lại chưa có kỹ năng cuộc sống và biết sử dụng linh hoạt kỹ năng này thì không đảm bảo cá nhân đó có thể đưa

ra các quyết định hợp lý, giao tiếp có hiệu quả và có mối quan hệ tốt với mọi người. Kỹ năng sống chính là năng lực tâm lý xã hội để đáp ứng và đối phó những yêu cầu và thách thức trong cuộc sống hàng ngày. Chính vì vậy, việc đi sâu lồng ghép dạy kỹ năng sống cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi từ lứa tuổi mầm non vô cùng cần thiết. Là một giáo viên mầm non hàng ngày tiếp xúc với trẻ, tôi luôn trăn trở và tìm mọi cách để rèn trẻ những kỹ năng sống giúp cho trẻ phát triển một cách toàn diện. Chính vì vậy, năm học 2021-2022 tôi đã mạnh dạn chọn đề tài **“Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 - 5 tuổi”** làm đề tài cho bản sáng kiến kinh nghiệm của mình.

2. Mục đích nghiên cứu :

- Đề tài này, tôi điều tra và đánh giá thực tế về vốn kỹ năng sống của trẻ 4-5 tuổi. Từ đó nghiên cứu và đề ra một số biện pháp nhằm đưa kỹ năng sống vào trong hoạt động học và chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ để giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, thích nghi, hợp tác, tự phục vụ bản thân, phát triển trí thông minh, trẻ mạnh dạn, tự tin, hoạt bát, sáng tạo trong các hoạt động.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu.

- Nghiên cứu những vấn đề có liên quan đến đề tài
- Tìm hiểu thực trạng việc dạy kỹ năng sống trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở trường mầm non.
- Đề xuất một số biện pháp phát triển kỹ năng sống trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

- Căn cứ vào yêu cầu của đề tài tôi chọn đối tượng nghiên cứu là trẻ mẫu giáo nhỡ (4-5 tuổi)
- Nghiên cứu và áp dụng một số biện pháp nhằm phát triển kỹ năng sống cho trẻ.
- Địa điểm: Tại lớp mẫu giáo nhỡ 4TA3 do tôi phụ trách.

5. Phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp nghiên cứu lý luận.
- Đọc, thu thập, phân tích, khái quát hóa, hệ thống hóa những tài liệu có liên quan tới đề tài: tâm lý học, sinh lý học, giáo dục học mầm non, nghiên cứu hoạt động học khám phá khoa học, một số hoạt động vui chơi của trẻ.
- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn, gồm các phương pháp: quan sát, khảo sát,

thống kê toán học, phân tích số liệu.

6. Kế hoạch nghiên cứu:

- Từ 9/2021 đến 10/2021 : chọn đề tài và trang bị cơ sở lý luận.
- Từ 10/2021 đến 2/2022 : Tổ chức cho trẻ thực hiện các biện pháp trong các hoạt động.
- Từ 2/2022 đến 3/2022 phân tích kết quả và hoàn thiện viết sáng kiến kinh nghiệm, nộp về Hội đồng khoa học của trường.

I. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở khoa học

1.1. Cơ sở lý luận

Tâm lý học và giáo dục học đã chứng minh rằng trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi là một bước phát triển rất dài, bất kỳ đứa trẻ nào trong độ tuổi đó đều trải qua các giai đoạn phát triển, mỗi giai đoạn đều có những nhu cầu phát triển riêng, nó đòi hỏi những đáp ứng, những hình thức tác động thích hợp. Muốn trở thành người lớn theo đúng nghĩa thì nhất định phải có tác động giáo dục của người lớn ngay từ khi đứa trẻ cất tiếng khóc chào đời. Như vậy, giáo dục ở đây là dẫn dắt trẻ vào một cuộc sống, một cộng đồng, một nền văn hóa xã hội. Chính vì vậy, trẻ em là niềm hạnh phúc của gia đình là tương lai của mỗi dân tộc “Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai”. Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em là trách nhiệm của gia đình, của nhà nước, của xã hội. Từ lâu nhân loại đã nhận thức rõ điều đó và đã có những hành động thiết thực để bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

Theo UNESCO, 8 tuổi đã là quá muộn để giáo dục kỹ năng sống. Vì đến độ tuổi này trẻ đã hình thành cho mình phần lớn các giá trị, trừ khi có sự thay đổi sâu sắc về trải nghiệm trong đời, nếu không thì khó mà lĩnh hội thêm giá trị sau độ tuổi này. Trẻ từ dưới 2 tuổi đã bắt đầu tiếp thu từ môi trường sống xung quanh, như giọng nói của người lớn khi trò chuyện với trẻ, cách thức tiếp xúc với trẻ, tất cả đều tác động đến sự phát triển của trẻ. Vì vậy việc hình thành và phát triển kỹ năng sống cần được tiến hành từ bậc học mầm non.

Tiến sĩ Nguyễn Thu Cúc, chuyên gia tư vấn của ABS Training cho biết: “Kỹ năng sống không phải là những gì quá cao siêu, phức tạp. Việc giáo dục kỹ năng

sống cho trẻ em bao gồm những nội dung hết sức đơn giản, gần gũi với trẻ em, là những kiến thức tối thiểu để các em có thể tự lập”

Chúng ta đều biết rằng xu hướng giáo dục thế giới hiện nay đang quan tâm đến việc trang bị cho thế hệ trẻ kỹ năng sống để trẻ biết tự bảo vệ mình, biết tự giải quyết một số vấn đề đồng thời hướng đến một môi trường giáo dục hài hòa, thân thiện cho trẻ trên cơ sở các giá trị cuộc sống.

1.2. Cơ sở thực tiễn.

Rèn kỹ năng sống cho trẻ là một việc làm hết sức cần thiết của xã hội, trẻ không chỉ học giỏi về kiến thức mà còn phải được tôi luyện những kỹ năng sống cơ bản cần thiết. Qua đó tạo cho trẻ một môi trường lành mạnh, an toàn, tích cực, vui vẻ để trang bị cho trẻ vốn kiến thức, kỹ năng, giá trị sống để bước vào đời tự tin hơn.

Như chúng ta đều biết, trẻ em là hạnh phúc của mọi gia đình, là tương lai của cả đất nước, việc chăm sóc, giáo dục trẻ không chỉ là trách nhiệm của gia đình mà của cả xã hội. Trẻ mầm non là giai đoạn hết sức quan trọng, thời điểm này, tất cả mọi việc của trẻ đều mới bắt đầu: Bắt đầu ăn, bắt đầu nói, bắt đầu khám phá thế giới xung quanh và vận động bằng chính đôi tay, đôi chân của mình. Do đó, chúng ta không cần thiết phải dạy trẻ những điều cao siêu, lớn lao mà đơn giản chỉ cần giúp trẻ có một số kỹ năng sống cơ bản để trẻ có thể phục vụ chính bản thân trẻ, bảo vệ được cơ thể non nớt của chính mình mà thôi.

Ngày xưa, trong gia đình trẻ chỉ việc nghe lời cha mẹ, đến trường học thì nghe lời cô giáo, nhường nhịn bạn bè. Một hành vi sai trái thường bị xã hội đồng loạt lên án, nên ít ai dám hành động tiêu cực. Ngày nay thì khác, những gì học trong gia đình và tác động của xã hội rất khác nhau qua bạn bè, truyền thông đại chúng, phim ảnh... Trong nhiều trường hợp, trẻ phải tự ứng phó một mình. Với sự bùng nổ thông tin, trẻ tiếp cận với đủ thứ loại tác động, tốt có, xấu có. Một số không nhỏ phải rời bỏ gia đình, hoặc phải bươn chải kiếm sống, thậm chí gánh vác trách nhiệm của người lớn. Do ngày càng phải có nhiều việc phải quyết định một mình nên trẻ không chỉ cần được biết thế nào là điều hay lẽ phải mà còn phải có khả năng hành động theo nhận thức.

Trước tình hình này, các nhà giáo dục thế giới đã cùng tìm cách giáo dục để tạo cho trẻ năng lực tâm lý xã hội, nhằm ứng phó với những yêu cầu và thách thức

của cuộc sống hàng ngày. Đó là kỹ năng sống nhằm giúp trẻ biến nhận thức thành hành động, nghĩa là trẻ không chỉ hiểu biết mà còn phải làm được điều mình hiểu. Cách dạy cũ theo kiểu giảng suông, dạy vẹt, học vẹt không đạt được sự thay đổi hành vi này. Trong cách giáo dục mới, trẻ được giúp đỡ để biết mình là ai, mình muốn gì, có mục đích gì trong cuộc sống, biết dung hòa giữa cái tôi và cái chúng ta, có những lựa chọn và quyết định đúng trước những biến cố do cuộc sống đưa đến.

Tuy nhiên giáo dục kỹ năng sống không dễ chút nào, trên thực tế, trong xã hội hiện nay các gia đình thường chú trọng đến việc học kiến thức của trẻ mà không chú ý đến phát triển các kỹ năng cho trẻ. Luôn bao bọc, nuông chiều, làm hộ trẻ khiến trẻ ỷ lại, ích kỷ, không quan tâm đến người khác và các kỹ năng trong cuộc sống rất hạn chế. Khó khăn cho trẻ trong việc có tình huống bất ngờ xảy ra. Đó là khó khăn chung của toàn xã hội và cũng là khó khăn của trường chúng tôi khi giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

2. Thực trạng vấn đề

Trong những năm gần đây, dư luận nói nhiều về việc trẻ nhỏ, thanh thiếu niên thiếu kiến thức về kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ bản thân. Phần lớn các em sống ích kỷ chỉ nghĩ cho mình mà không biết giúp đỡ chia sẻ với người khác, chỉ biết hưởng thụ, được gia đình quan tâm chăm sóc bao bọc quá mức vì gia đình có ít con, kinh tế khá ổn định, kỹ năng giao tiếp kém. Sống trong môi trường như vậy nên trẻ bị hạn chế các kỹ năng sống, không tự tin vào bản thân, thiếu sự sáng tạo, luôn ỷ lại, phụ thuộc vào người lớn, mỗi khi gặp tình huống trong thực tế thì lung túng không biết xử lý thế nào. Có những trẻ ở lớp tự lấy khăn lau miệng, tự xúc cơm,...nhưng khi về nhà thì không chịu làm gì cả, không quan tâm tới ai, chơi xong không cất dọn đồ chơi, không biết giúp đỡ bố mẹ những việc đơn giản như rót nước, lấy tăm...Nói tóm lại trẻ chỉ biết ăn và chơi, chơi xong có người cất dọn. Dạy kỹ năng sống cho trẻ mầm non là giúp trẻ có kinh nghiệm trong cuộc sống, trẻ mạnh dạn tự tin hơn, kỹ năng giao tiếp tốt hơn. Vì vậy để thế hệ con người trong tương lai có đầy đủ hành trang cho cuộc sống nhằm thích ứng với xã hội hiện đại thì việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là một vấn đề cần thiết. Mặc dù vậy nhưng theo thực tế tại lớp mình, tôi nhận thấy đa số phụ huynh chưa nhận thức được tầm quan trọng việc cần giáo dục

kỹ năng sống cho trẻ, cũng như đa số trẻ chưa có kỹ năng tốt trong cuộc sống hàng ngày.

2.1 Thuận lợi.

- BGH nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, động viên, giúp đỡ giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm sư phạm và khích lệ sáng tạo trong công tác.

- Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên quan tâm và tạo mọi điều kiện đầu tư về cơ sở vật chất cho lớp.

- Lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị tối thiểu theo thông tư số 02/2010/TT – BGDDT ngày 11/ 02/ 2010 của bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Lớp có 2 giáo viên đạt trình độ chuẩn, có tình yêu nghề, luôn sẵn sàng vượt khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ

2.2. Khó khăn.

- Trẻ bước từ lứa tuổi mẫu giáo bé lên mẫu giáo nhỡ nên kỹ năng còn vụng về, bỡ ngỡ chưa thành thạo.

- Một số trẻ vẫn còn nhút nhát, chưa mạnh dạn tự tin trong giao tiếp.

- Một số bậc phụ huynh còn nóng vội trong việc dạy con, chiều chuộng, cung phụng con cái khiến trẻ không có kỹ năng tự phục vụ bản thân. Các kỹ năng như tự cởi, mặc quần áo, chải tóc, đánh răng, sử dụng nhà vệ sinh...hầu hết trẻ làm chưa tốt.

- Một số phụ huynh chưa hiểu hết tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, ít quan tâm đến việc giáo dục kỹ năng sống cho con em mình.

Theo khảo sát đầu năm học 2021-2022 với tổng số trẻ là 35 cháu, kết quả cho thấy

BẢNG THỐNG KÊ KHẢO SÁT TRÊN TRẺ

TT	Tiêu chí đánh giá	Đạt	Chưa đạt
1	Kỹ năng tự tin	17	18
	<i>Tỷ lệ %:</i>	48,6	51,4
2	Kỹ năng thích khám phá học hỏi	21	13
	<i>Tỷ lệ %:</i>	60,0	40,0

3	Kỹ năng giao tiếp	18	17
	Tỷ lệ %:	51,4	48,6
4	Kỹ năng tự phục vụ	20	15
	Tỷ lệ %:	57,1	42,9
5	Kỹ năng tự bảo vệ bản thân, tránh xa những nơi nguy hiểm	17	18
	Tỷ lệ %:	48,6	51,4

Nhìn vào kết quả khảo sát trên, tôi nhận thấy, trẻ chưa có nhiều kiến thức và kỹ năng trong cuộc sống, chưa biết cách giao tiếp, còn nhút nhát sợ sệt, chưa biết tự phục vụ bản thân, chưa biết xử lý các tình huống nguy hiểm... Từ những thực trạng trên, tôi đã lựa chọn một số các biện pháp sau để áp dụng vào việc dạy kỹ năng sống cho trẻ.

3. Các biện pháp đã tiến hành

3.1/ Biện pháp 1: Tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và xác định những kỹ năng sống cơ bản cần dạy trẻ.

Bản thân tôi luôn xác định muốn dạy trẻ mẫu giáo nhỡ có kỹ năng sống thì việc làm đầu tiên là cô giáo phải có kiến thức chuẩn xác về kỹ năng thực hành, chính vì điều đó mà bản thân tôi luôn tìm tòi học hỏi các tài liệu có liên quan để nghiên cứu. Không chỉ có vậy, tôi còn trao đổi, học tập các bạn đồng nghiệp những kinh nghiệm hay, kinh nghiệm quý khi chăm sóc, dạy dỗ trẻ. Đồng thời, có những gì thắc mắc, băn khoăn, chưa nắm rõ, tôi mạnh dạn trao đổi với tổ chuyên môn để được thông suốt và nắm bắt kiến thức một cách chính xác nhất.

Đối với tâm sinh lý trẻ em dưới 6 tuổi thì có nhiều kỹ năng quan trọng mà trẻ cần phải biết trước khi tập trung vào học văn hoá. Thực tế kết quả của nhiều nghiên cứu đều cho thấy các kỹ năng quan trọng nhất trẻ phải học vào thời gian đầu của năm học là chính là những kỹ năng sống như: sự hợp tác, tự kiểm soát, tính tự tin, tự lập, tò mò, khả năng thấu hiểu và giao tiếp. Việc xác định được các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp giáo viên lựa chọn đúng những nội dung trọng tâm để dạy trẻ .

Kỹ năng sống bao gồm rất nhiều khía cạnh nhưng đối với trẻ 4 - 5 tuổi thì kỹ năng nào phù hợp và cần thiết? Trăn trở với những câu hỏi trên, trong quá trình thực

hiện tại lớp tôi đã lựa chọn một số nội dung cụ thể phù hợp với lứa tuổi trẻ như kỹ năng sống tự tin, sống hợp tác, kỹ năng thích tò mò, ham học hỏi, kỹ năng thích tìm hiểu, kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống hàng ngày, thói quen và hành vi văn minh trong ứng xử, giao tiếp và ăn uống; rèn luyện sức khỏe và ý thức bảo vệ sức khỏe; kỹ năng biết tránh xa những nơi nguy hiểm như hồ, ao, nước nóng... Khi đã lựa chọn được các nhóm kỹ năng phù hợp với trẻ 4 – 5 tuổi chúng tôi đã sinh hoạt tổ chuyên môn để cùng nhau thống nhất nội dung dạy trẻ một số kỹ năng cụ thể như sau:

+ Kỹ năng sống tự tin: Một trong những kỹ năng đầu tiên mà giáo viên cần chú tâm là phát triển sự tự tin, lòng tự trọng của trẻ. Nghĩa là giúp trẻ cảm nhận được mình là ai, cả về cá nhân cũng như trong mối quan hệ với những người khác. Kỹ năng sống này giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin trong mọi tình huống ở mọi nơi.

+ Kỹ năng thích tò mò, ham học hỏi, khả năng thấu hiểu: Đây là một trong những kỹ năng quan trọng nhất cần có ở trẻ vào giai đoạn này là sự khát khao được học. Giáo viên cần sử dụng nhiều tư liệu và ý tưởng khác nhau để khơi gợi tính tò mò tự nhiên của trẻ. Nhiều nghiên cứu cho thấy rằng, các câu chuyện hoặc các hoạt động và tư liệu mang tính chất khác lạ thường khơi gợi trí não nhiều hơn là những thứ có thể đoán trước được.

+ Kỹ năng giao tiếp: Giáo viên cần dạy trẻ biết thể hiện bản thân và diễn đạt ý tưởng của mình cho người khác hiểu, trẻ cần cảm nhận được vị trí, kiến thức của mình trong thế giới xung quanh nó. Đây là một kỹ năng cơ bản và khá quan trọng đối với trẻ. Nó có vị trí chính yếu khi so với tất cả các kỹ năng khác như đọc, viết, làm toán và nghiên cứu khoa học. Nếu trẻ cảm thấy thoải mái khi nói về một ý tưởng hay chính kiến nào đó, trẻ sẽ trở nên dễ dàng học và sẽ sẵn sàng tiếp nhận những suy nghĩ mới. Đây chính là yếu tố cần thiết để giúp trẻ sẵn sàng học mọi thứ.

Ngoài ra, ở trường mầm non giáo viên cần dạy trẻ nghi thức văn hóa trong ăn uống qua đó dạy trẻ kỹ năng lao động tự phục vụ, rèn tính tự lập như: Biết tự rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, chỉ ăn uống tại bàn ăn, biết cách sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, ăn uống gọn gàng, không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngậm miệng khi nhai thức ăn, biết mời trước khi ăn, cảm

on sau khi ăn, biết tự dọn, cất đúng chỗ bát, thìa ... hoặc biết giúp người lớn dọn dẹp, ngồi ngay ngắn, ăn hết suất, không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.

Để thực hiện được các nội dung đã lựa chọn, bản thân tôi thấy mình cần đổi mới phương pháp giảng dạy, phải biết phát huy năng khiếu, tiềm năng sáng tạo ở mỗi trẻ. Bên cạnh đó bản thân giáo viên cũng cần linh hoạt khi tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục nhằm phát huy tính tích cực của trẻ, giúp trẻ hứng thú, chủ động khám phá tìm tòi, biết vận dụng vốn kiến thức, kỹ năng vào việc giải quyết các tình huống khác nhau. Giáo viên cần giúp trẻ có được mối liên hệ với các bạn trong lớp từ đó dạy trẻ cách chia sẻ, biết giúp đỡ bạn bè, biết lắng nghe và tự tin khi diễn đạt ý kiến của mình với các bạn và mọi người xung quanh. Bên cạnh đó tôi thường xuyên liên hệ, trao đổi với phụ huynh để trao đổi về tình hình của mỗi trẻ để từ đó tìm ra các biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thích hợp nhất, mang lại hiệu quả cao nhất.

3.2/ Biện pháp 2: Tạo môi trường giúp tăng hiệu quả hoạt động dạy trẻ kỹ năng sống.

Môi trường giáo dục luôn luôn cả một vị trí và tầm quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả giáo dục đối với trẻ mầm non. Chính vì vậy, việc tạo ra một môi trường giáo dục sáng tạo tích cực sẽ giúp cho trẻ có cơ hội phát triển những khả năng kỹ năng của trẻ.

Năm học 2021- 2022 trước sự diễn biến phức tạp của dịch covid-19, học sinh phải tạm dừng đến trường, mọi hoạt động học tập và các hoạt động giáo dục của học sinh đều thực hiện dưới hình thức gián tiếp qua video hướng dẫn, phiếu học tập và các phiếu khảo sát. Mặc dù vậy, xây dựng môi trường giáo dục trong lớp tích cực, sáng tạo sẽ vẫn giúp mang lại hiệu quả cho công tác giáo dục. Bởi lẽ, Có được những video hướng dẫn bài học hiệu quả thì giáo viên vẫn cần có một không gian quay video với đầy đủ không gian học tập với những đồ dùng đồ chơi cần thiết để giáo viên thao tác hướng dẫn cho học sinh và quan trọng hơn hết là cần có không gian để học sinh luôn luôn được cảm giác như mình vẫn đang được học cả lớp đang được đến trường.

Bởi vậy, tôi đã quan tâm, tính toán và xây dựng lớp học nhiều đồ dùng đồ chơi, các góc mở và đặc biệt quan tâm đến các kỹ năng để trẻ có thể phát triển những

kỹ năng sống một cách hiệu quả nhất. Tất cả đồ dùng đồ chơi được sắp xếp một cách ngăn nắp, phân bố các góc chơi hợp lý cũng như các đồ dùng đồ chơi luôn kích thích để trẻ hoạt động chơi một cách sáng tạo, tích cực (**Ảnh 1,2,3,4**)

Góc thực hành kỹ năng được chú trọng một cách đặc biệt, tạo một không gian rộng rãi với đồ dùng, đồ chơi phong phú (**Ảnh 5,6**)

Bên cạnh đó, không gian ngoài lớp học được tôi chú trọng tận dụng làm các góc trải nghiệm, sáng tạo, làm quen với phương pháp STEAM (**Ảnh 7,8**)

Khuôn viên hành lang phía trước lớp học được tận dụng làm góc thiên nhiên với cây cối phong phú, tạo nhiều cơ hội cho trẻ phát triển kỹ năng. (**Ảnh 9,10**)

3.3/ Biện pháp 3: Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ theo tuần, tháng.

Sau khi Ban giám hiệu triển khai kế hoạch giáo dục trẻ trong đó có giáo dục kỹ năng sống, tổ chuyên môn họp xây dựng kế hoạch chung và tôi đã dựa vào kế hoạch chung để xây dựng kế hoạch phù hợp với lớp mình. Cụ thể như sau:

Tháng	Nội dung	Ghi chú
9	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ các kỹ năng như chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi; lễ phép với người lớn, tôn trọng bạn bè; vui vẻ, thân thiện, đoàn kết với bạn bè - Sử dụng thành thạo các đồ dùng trong sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, bát, thìa... - Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn. - Biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp - Biết lắng nghe cô và các bạn nói, biết đặt và trả lời các câu hỏi. Không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyện 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ các kỹ năng tự phục vụ bản thân như : Tự mặc và cởi quần áo; tự rửa mặt và chải răng hàng ngày... - Dạy trẻ các kỹ năng biết tự bảo vệ bản thân trước những tình huống nguy hiểm: không chơi đồ vật gãy 	

Tháng	Nội dung	Ghi chú
10	<p>nguy hiểm, không làm một số việc có thể gây nguy hiểm; biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết đề nghị người lớn giúp đỡ khi bị khó chịu, mệt, ốm đau - Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân. Bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói cử chỉ nét mặt. 	
11	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ kỹ năng ứng xử với những người gần gũi xung quanh: lễ phép với người lớn, biết nhường nhịn em nhỏ. - Biết và không ăn uống một số thứ có hại cho sức khỏe. - Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép. - Biết mặc trang phục phù hợp với thời tiết. Biết tự thay tất, quần áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. - Biết và thực hiện một số quy tắc trong gia đình: biết cảm ơn, xin lỗi, cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, bỏ rác đúng nơi quy định... 	
12	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ yêu thích các nghề, có mơ ước lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai. - Biết yêu quý người lao động. - Biết giữ gìn và sử dụng tiết kiệm các sản phẩm lao động. - Dạy trẻ kỹ năng hợp tác, kỹ năng hoạt động theo nhóm, tuân thủ sự phân công, phối hợp với bạn bè trong nhóm để hoàn thành công việc chung. 	
1	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ kỹ năng giao tiếp, ứng xử lịch sự, lễ phép; biết yêu thiên nhiên, trồng và chăm sóc cây xanh, không dẫm lên cỏ, không hái hoa, hái lá, bẻ cành. - Quý trọng người trồng cây 	

Tháng	Nội dung	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thành một số thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày, có hành vi vệ sinh trong ăn uống như ăn quả gọt vỏ, rửa sạch... 	
2	<ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng các trang phục phù hợp để bảo vệ sức khoẻ, biết một số bệnh theo mùa và cách phòng tránh - Tích cực tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh. Biết tự đặt câu hỏi: Tại sao? Như thế nào? Để làm gì? Do đâu mà có? - Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra. - Nhận biết được một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách giữ gìn, bảo vệ các nguồn nước sạch. - Có ý thức tiết kiệm nước sạch, bảo vệ nguồn nước sạch và môi trường sống. - Nhận xét một số hành vi đúng sai của con người đối với môi trường. - Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hằng ngày. - Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn. 	
3	<ul style="list-style-type: none"> Biết ý nghĩa của một số kí hiệu, biểu tượng trong cuộc sống. - Kính trọng những người điều khiển các PTGT, các chú cảnh sát giao thông - Biết và tuân thủ một số quy định dành cho người đi bộ khi tham gia giao thông. - Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động . 	

Tháng	Nội dung	Ghi chú
	- Biết và thực hiện một số hành vi văn minh khi đi trên xe, đi ngoài đường như nhường chỗ cho người già, trẻ nhỏ...	
4	- Yêu thích các con vật nuôi - Biết bảo vệ, chăm sóc các con vật nuôi - Quý trọng những người chăn nuôi - Biết tránh xa những con vật nguy hiểm, con vật truyền bệnh.	
5	- Yêu quý thiên nhiên và cảnh đẹp của quê hương đất nước, lễ hội truyền thống của quê hương + Tuân theo các quy định ở nơi công cộng. + Góp phần bảo vệ, gìn giữ các di tích lịch sử, giữ gìn vệ sinh môi trường.	

Chính nhờ việc lập được kế hoạch cụ thể trong từng tháng mà việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở nhóm lớp tôi phụ trách đạt kết quả rất cao.

3.4/ Biện pháp 4: Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động hàng ngày

Trong cuộc sống hàng ngày của trẻ nếu như trẻ đến trường mầm non sẽ trải qua các hoạt động của một ngày tương ứng với từng hoạt động giáo viên có thể tận dụng để làm các kỹ năng sống cho trẻ. Trong tình hình thực tế của năm học 2021-2022, mọi hoạt động hàng ngày của trẻ lại diễn ra tại gia đình. Chính vì vậy, tôi đã lưu tâm đến rèn cho trẻ những kỹ năng nhưng lại phù hợp trong điều kiện với gia đình của trẻ bằng cách linh hoạt các kỹ năng phù hợp để trao đổi và phối hợp với phụ huynh học sinh cùng giáo dục cho trẻ. Cụ thể:

- Kỹ năng giao tiếp lịch sự, lễ phép: chào hỏi lễ phép với người thân trong gia đình, khách đến nhà, nhận đồ bằng 2 tay,..(**Ảnh 11,12**)

- Kỹ năng lao động tự phục vụ bản thân như tự cởi giày dép, đóng cúc áo, kéo khóa, ...(Ảnh 13,14)

- Kỹ năng vệ sinh: rửa tay bằng xa phòng, lau mặt (**Ảnh 15,16**); Kỹ năng vệ sinh môi trường sống tại gia đình : quét nhà, úp bát vào giá, dọn dẹp nhà,..(**Ảnh 17,18,19**)

- Kỹ năng chăm sóc, quan tâm người thân trong gia đình: chăm sóc người thân khi bị ốm, yêu thương, động viên,..(**Ảnh 20,21**)

Thực hiện nghiêm túc giờ đón trả trẻ, quan tâm rèn cho trẻ các kỹ năng đã trò chuyện và cung cấp ở mọi lúc, mọi nơi nên trẻ lớp tôi luôn có thói quen chào hỏi lễ phép, không còn tình trạng bố mẹ bế con lên tận lớp học hay giúp con cất dép, cất ba lô như hồi đầu năm học.

- Kỹ năng khi chơi: Luôn biết chia sẻ đồ chơi, không ích kỷ, tôn trọng luật chơi. Lồng ghép các nội dung giáo dục phù hợp với từng trò chơi để trẻ có kỹ năng sống thanh lịch, văn minh.

Ví dụ: Khi chơi nấu năn, trẻ biết được kỹ năng khi nấu cần chú ý sử dụng đồ dùng an toàn, cần mặc tạp dề để đảm bảo vệ sinh,...

Hay khi chơi đồ chơi bác sĩ, trẻ có kỹ năng để chăm sóc sức khỏe bản thân, biết giữ trật tự khi đi khám bệnh,...

3.5. Biện pháp 5: Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động học.

Trong quá trình giảng dạy tôi đã lồng ghép nội dung rèn kỹ năng sống cho trẻ như kỹ năng thích tò mò, ham học hỏi, kỹ năng hợp tác ...vào các môn học nhằm hình thành cho trẻ những hành vi và thói quen có văn hoá, ý thức rèn luyện và bảo vệ sức khoẻ.

* Trong hoạt động tạo hình, hoạt động âm nhạc như vẽ tranh, nặn, cắt xé dán, biểu diễn văn nghệ ...kích thích trẻ suy nghĩ, bộc lộ tình cảm, khả năng tưởng tượng và sáng tạo.

Ví dụ 1: Với đề tài " Vẽ hoa tặng cô giáo" tôi giáo dục trẻ biết lễ phép, vâng lời cô giáo, các cô các bác trong trường mầm non hay với đề tài "Trang trí quà tặng bà, tặng mẹ nhân ngày 8/ 3" qua quá trình đàm thoại giúp trẻ bộc lộ tình cảm của trẻ đối với bà, mẹ...hay trẻ được tưởng tượng sáng tạo với đề tài "Vẽ theo ý thích" hay "nặn quả theo ý thích"

* Trong giờ hoạt động khám phá khoa học.

Ví dụ 1: Với đề tài " Cây lớn lên như thế nào?" tôi trò chuyện về lợi ích của cây xanh đối với con người, các yếu tố cần thiết để cây phát triển thông qua việc đặt cho trẻ những câu hỏi mở nhằm kích thích trí tò mò, lòng ham hiểu biết, khả năng suy luận, phán đoán của trẻ và đồng thời cũng giáo dục trẻ không ngắt lá, bẻ cành, biết bảo vệ chăm sóc cây ...để cây mang lại cho con người nhiều lợi ích.

Ví dụ 2: Ở chủ điểm "Nước và một số hiện tượng thời tiết" với đặc thù trẻ đang sống ở nông thôn vì vậy ngoài việc giáo dục trẻ tránh xa ao, hồ, hố nước nguy hiểm thì nhà vệ sinh cũng có nhiều tình huống có thể gây nguy hiểm cho trẻ. Chính vì vậy, tôi đưa ra những tình huống để dạy trẻ cách sử dụng an toàn trong phòng tắm để trẻ rút ra bài học kinh nghiệm cho mình như nền nhà tắm rất trơn, tuyệt đối không chạy nhảy, leo trèo sẽ dễ bị ngã; không tự ý xả nước ở vòi vì dễ xảy ra bỏng khi sử dụng bình nóng lạnh; khi vào nhà vệ sinh một mình thì không nên chốt cửa...

* Trong giờ giáo dục thể chất

Thông qua việc tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, tôi dạy trẻ kỹ năng rèn luyện, bảo vệ sức khỏe của bản thân giúp trẻ nhận thức được rằng để có một cơ thể khỏe mạnh, phát triển cân đối hài hòa cần phải siêng năng tập thể dục, tập đều đặn.. Trong một số đề tài như " Bò thấp chui qua cổng"; " Đi trên ghế thể dục"; "Bật qua vật cản"...giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, khéo léo khi tham gia các hoạt động. Không chỉ có vậy khi trẻ tham gia các trò chơi vận động trong giờ học thể dục như trò chơi "Kéo co" "Kẹp bóng"... nếu trẻ tự tin mình sẽ thắng tìm mọi cách động viên khích lệ trong nhóm cố gắng có ý chí vươn lên qua đó mà kỹ năng tự tin, kỹ năng hợp tác của trẻ được rèn luyện và phát triển.

* Trong giờ hoạt động Làm quen văn học

Đặc điểm tâm lý của trẻ mầm non là rất thích nghe kể chuyện. Nội dung các câu chuyện thường để lại ấn tượng cho trẻ khó phai mờ. Tăng cường kể cho trẻ nghe các câu chuyện cổ tích qua đó dạy trẻ yêu thương bạn bè, yêu thương con người hay tạo hứng thú cho trẻ qua các câu chuyện tranh để gợi mở tính tò mò, ham học hỏi, phát triển khả năng thấu hiểu ở trẻ.

Ví dụ : Khi kể chuyện "Bông hoa cúc trắng" tôi thường đặt các câu hỏi gợi mở như: Nếu con là 1 cô bé trong câu chuyện biết tin mẹ bị ốm con sẽ làm gì?" nhằm khơi gợi ở trẻ tính tò mò khi thay đổi đoạn kết của câu chuyện hay đặt tên khác

cho câu chuyện, hay qua câu chuyện “Đê con nhanh trí” giáo dục kỹ năng tự tin biết tự bảo vệ bản thân trước tình huống nguy hiểm.

Mặt khác thông qua các bài thơ, đồng dao, ca dao, câu chuyện tôi đã lồng ghép dạy trẻ các kỹ năng sống đặc biệt là kỹ năng giao tiếp. Chúng ta đều biết rằng giao tiếp là nhu cầu không thể thiếu được của con người nói chung và của trẻ nói riêng. Để phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ thì giáo viên cần cung cấp và làm phong phú vốn từ cho trẻ, tập cho biết dần cách diễn đạt những suy nghĩ, ý tưởng của mình một cách rõ ràng, mạch lạc. Bên cạnh đó cần dạy trẻ những quy tắc giao tiếp căn bản phù hợp với khả năng, biết lắng nghe, biết phản hồi, sử dụng từ xưng hô phù hợp.

Ví dụ: Thông qua việc dạy trẻ bài thơ “Làm bác sĩ” giáo dục trẻ biết quan tâm chăm sóc những người thân trong gia đình đặc biệt khi bị ốm đau hoặc qua bài thơ “Làm anh” giáo dục trẻ biết yêu thương nhường nhịn em nhỏ.

Ngoài ra tôi còn sưu tầm các bài thơ để giáo dục kỹ năng sống. Giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân tôi dạy trẻ một số bài thơ như: Giờ ăn; giờ ngủ; lên bốn;... Giáo dục kỹ năng tự bảo vệ phòng tránh nơi nguy hiểm tôi chọn một số bài thơ: Ở nhà một mình; Khi có cháy nổ; Khi đi bơi... Bằng việc sử dụng những bài thơ câu chuyện gần gũi với trẻ để giáo dục kỹ năng sống trẻ tiếp thu kiến thức, một cách hứng thú, dễ dàng và ghi nhớ lâu hơn.

Ví dụ: Bài thơ: Giờ ăn

Đến giờ ăn cơm
Vào bàn bạn nhé
Nào thìa, bát, đĩa
Xúc cho gọn gàng
Chớ có vội vàng
Cơm rơi cơm vãi.

3.6/ Biện pháp 6: Làm tốt công tác tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh.

Đây là biện pháp ai cũng biết nhưng làm htees nào để đạt hiệu quả cao nhất trong các hoạt động giáo dục học sinh mới là điều chúng ta cần làm.

Nếu như những năm học trước, chúng ta phối hợp với phụ huynh vào các giờ đón, trả trẻ; phối hợp tuyên truyền thông qua các góc tuyên truyền hay trên loa phát thanh

của trường. Năm học 2020-2021, trước sự diễn biến phức tạp của dịch covid-19, vai trò của phụ huynh học sinh đã được đẩy lên một vai trò mới. Học sinh không chỉ là người phối hợp với giáo viên trong công tác giáo dục mà Họ đã trở thành những người trợ giúp, những người hỗ trợ cho giáo viên trong quá trình giáo dục học sinh.

Nhận thức rõ vấn đề này, tôi đã chủ động thành lập các nhóm phụ huynh học sinh theo nhóm lớp mình phụ trách để tăng sự tương tác, phối hợp hiệu quả hơn. Hôm qua các nhóm này giáo viên có thể truyền tải các nội dung trong công tác giáo dục trẻ đến phụ huynh học sinh và ngược lại. Phụ huynh học sinh sẽ dành trao đổi với nhau trao đổi với cô giáo và gửi thông tin phản hồi trong quá trình học của con em mình đến giáo viên. Giáo viên và phụ huynh có mối quan hệ liên hệ chặt chẽ trong công tác giáo dục trẻ. Giáo viên có kế hoạch phù hợp điều chỉnh với từng cá nhân trẻ để hiệu quả giáo dục được cao nhất. (Ảnh 22)

Bên cạnh việc thành lập các nhóm Zalo tôi cần mở cách nhóm kín trên Facebook và chia sẻ các nội dung thông tin về hoạt động giáo dục trẻ qua đường link website của trường, của Phòng Giáo dục Đào tạo. Qua đó, phụ huynh cũng có nhiều kênh thông tin giúp quá trình cho con được hiệu quả hơn

4. Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm

Sau khi tiến hành các biện pháp, tôi đã tiến hành khảo sát trên trẻ và thu được kết quả như sau.

TT	Nội dung	Đầu năm		Cuối năm	
		Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
1	Kỹ năng tự tin	17	18	31	4
	Tỷ lệ %:	48,6	51,4	88,6	11,4
2	Kỹ năng thích KP học hỏi	21	13	33	2
	Tỷ lệ %:	60,0	40,0	94,3	5,7
3	Kỹ năng giao tiếp	18	17	31	4
	Tỷ lệ %:	51,4	48,6	88,6	11,4
4	Kỹ năng tự phục vụ	20	15	33	2
	Tỷ lệ %:	57,1	42,9	94,3	5,7

TT	Nội dung	Đầu năm		Cuối năm	
		Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
5	Kỹ năng tự bảo vệ bản thân, tránh xa những nơi nguy hiểm	17	18	30	5
	<i>Tỷ lệ %:</i>	48,6	<i>51,4</i>	85,7	<i>14,3</i>

Nhìn vào bảng kết quả trên tôi thấy, đầu năm đa số trẻ chưa có nhiều các kỹ năng, trẻ chưa mạnh dạn tự tin, giao tiếp kém, sử lý các tình huống nguy hiểm còn lúng túng, chưa tự phục vụ bản thân, ỷ lại vào cô và bạn. Nhưng khi áp dụng các biện pháp trên tôi thấy trẻ lớp tôi có sự chuyển biến rõ nét về việc hình thành các kỹ năng sống: giao tiếp, hợp tác làm việc theo nhóm, thể hiện tinh thần đồng đội, biết chia sẻ, cư xử với nhau một cách thân thiện, biết giải quyết vấn đề, giải quyết xung đột,... Và phát triển những phẩm chất tốt đẹp như: tính kiên trì, tính trung thực, biết nhường nhịn, biết cư xử đẹp khi thắng thua. Trẻ tự tin tham gia vào các hoạt động của trường lớp. Điều này chứng minh rằng việc vui chơi bằng các trò chơi, các hoạt động cho trẻ thực hành trải nghiệm cùng với các phương thức sử dụng đa dạng, linh hoạt đã giúp trẻ tiếp nhận kỹ năng sống một cách hiệu quả. Trẻ đã biết chuyển hóa từ hoạt động thành ý thức, từ ý thức thành kỹ năng. Và những kỹ năng sống đó sẽ phát triển bền vững và theo trẻ đến suốt cuộc đời

Bên cạnh đó, sau quá trình thực hiện các biện pháp, phụ huynh học sinh trong lớp cũng đã hiểu ra được một số điều trong cách nuôi dạy con như :

- Cởi mở hơn trong giao tiếp với con và đã có thay đổi trong cách rèn kỹ năng sống cho trẻ, không chiều con thái quá, không còn hình ảnh cha mẹ bế con lên cầu thang, cất dép, cất ba lô hộ con.

- Đa số phụ huynh thông cảm với giáo viên, chia sẻ với những khó khăn của giáo viên

- Cha mẹ cảm thấy hài lòng với thành công của trẻ, tin tưởng vào kết quả giáo dục của nhà trường, không phản ánh tiêu cực với cô giáo ngược lại cha mẹ thông cảm, chia sẻ những khó khăn của cô giáo.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Như chúng ta đã biết, việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhỏ là vô cùng quan trọng. Trẻ mầm non nói chung và trẻ mẫu giáo nói riêng đều đang chập chững bước qua những năm đầu đời với bao điều mới mẻ thú vị và cả những nguy hiểm xảy ra mọi lúc mọi nơi, mọi tình huống có thể làm ảnh hưởng tới sức khỏe cũng như tính mạng của trẻ. Là một người giáo viên mầm non, là người mẹ thứ 2 của trẻ, bản thân tôi không khoanh tay đứng nhìn mà luôn trăn trở, suy nghĩ phải làm sao, làm thế nào để chung tay cùng gia đình trẻ, giúp trẻ hình thành những kỹ năng sống, những thói quen, hành vi để trẻ có thể tự phục vụ và bảo vệ được cơ thể non nớt của chính mình, giúp trẻ phát triển khỏe mạnh, sau này trở thành người công dân tốt, xứng đáng với sự yêu thương của gia đình và xã hội.

Để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thì điều cần làm trước hết là cung cấp các kiến thức sơ đẳng nhưng cần thiết đối với trẻ. Song nếu chỉ dạy trẻ theo kiểu giáo điều, lý thuyết thì những kiến thức đó sẽ sơ cứng và không phát huy được giá trị thực tiễn. Chúng ta có thể thấy rằng rất nhiều trẻ em có thể nói trôi chảy về các hành vi văn hoá như gặp người lớn phải chào, phải vứt rác vào thùng, cất đồ dùng đúng nơi quy định...nhưng khi vào tình huống thực tế thì cháu bé đó lại chạy biến đi khi có khách đến chơi hoặc bẽn lễn nép vào lưng mẹ và không chào hỏi gì.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ phải gắn vào việc làm cụ thể, được quan sát người lớn làm, trẻ được tự thực hiện để trải nghiệm. Trẻ được trải nghiệm nhiều lần sẽ giúp trẻ thấy ý nghĩa thiết thực của việc làm từ đó trẻ sẽ chủ động vận dụng những kỹ năng cần thiết vào từng tình huống cụ thể trong cuộc sống hàng ngày.

Người lớn phải là tấm gương sáng, yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng với trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ.

Nhân cách, ý trí, tình cảm của trẻ được hình thành thông qua chơi, chơi để lớn lên. Vì thế người lớn cần tạo cơ hội để trẻ chơi, từ đó giúp trẻ tìm ra nhiều cách học khác nhau, những kinh nghiệm trẻ nhận được trong các trò chơi là nền tảng tạo nên sự hăng hái học tập lâu dài ở trẻ bởi trẻ nhận ra rằng học vừa vui vừa có ý nghĩa. Đồng thời khi trẻ tham gia vào trò chơi, trẻ biết lập kế hoạch chơi, sáng tạo với các cách chơi và cố gắng đạt mục đích. Đây chính là những kỹ năng cơ bản trong cuộc sống và học tập sau này của trẻ.

Để hình thành và phát triển ở trẻ những thói quen và nghi thức văn hóa cần thiết trong ăn uống không chỉ có sự tập luyện mà cần có sự thống nhất những cách thức và phương thức dạy trẻ giữa gia đình và trường lớp mầm non. Chỉ có sự kiên trì, nhẫn nại, sự đồng cảm, sự quan tâm, chú ý và sự giúp đỡ quý báu của người lớn mới giúp trẻ vượt qua những khó khăn, trở ngại, mới tạo được một bầu không khí thân ái, đầm ấm cần thiết trong bữa ăn.

*** Một số điều cần tránh khi giáo dục kỹ năng sống**

- Người lớn không nên hạ thấp trẻ: Cứ mỗi lần chúng ta nói những lời hạ thấp trẻ là chúng ta đã phá vỡ những suy nghĩ tích cực về chính bản thân trẻ. Không nên tạo cho trẻ những thói quen kiêu ngạo nhưng cũng không nên xúc phạm trẻ.

- Không nên dọa nạt trẻ: Bản thân giáo viên và các bậc phụ huynh cần biết rằng dọa nạt trẻ là tạo cho trẻ sự sợ hãi và tâm lý không thoải mái khi giao tiếp với người lớn. Dọa nạt là hoàn toàn có hại cho đứa trẻ và sẽ không giúp cho hành vi của trẻ tốt hơn.

- Không bao bọc trẻ một cách thái quá sẽ làm trẻ yếu đuối: Cha mẹ thường không đánh giá đúng khả năng của trẻ cho rằng trẻ vẫn còn bé để làm việc gì đó. Chính bởi vậy mà sẽ hình thành ở trẻ ý nghĩ mình chẳng thể làm được gì nếu không có bố mẹ. Cha mẹ hãy nhớ rằng đừng bao giờ làm hộ trẻ những việc mà trẻ có thể tự làm.

- Không nên yêu cầu trẻ phục tùng theo ý của người lớn ngay lập tức vì sự phục tùng thái quá không có sự thỏa thuận giữa người lớn và trẻ sẽ không phát triển tính tự lập của trẻ.

- Không nên đặt yêu cầu quá cao với khả năng và lứa tuổi của trẻ vì như vậy sẽ ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển khả năng nhận thức của trẻ.

- Không nên giáo huấn trẻ quá nhiều vì như vậy sẽ làm nảy sinh tính tự ti, sự thiếu tự tin của trẻ.

- Không nên yêu cầu trẻ là những "người lớn thu nhỏ", không nên bắt trẻ học quá nhiều mà hãy tạo điều kiện cho trẻ " Học mà chơi - chơi mà học".

- Không nên thúc giục trẻ, không biến giờ ăn thành một cuộc chiến nhằm thực hiện những nhiệm vụ giáo dục. Nếu bị quát mắng trẻ sẽ mất hứng thú với đồ ăn, ảnh hưởng không tốt đến việc rèn cho trẻ các thói quen, hành vi văn minh trong ăn uống.

*** Một số điều người lớn cần làm giúp trẻ rèn luyện kỹ năng sống**

- Người lớn phải là tấm gương sáng, yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng với trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Việc học của trẻ nếu luôn được người lớn khuyến khích, chia sẻ thì trẻ sẽ tự tin vào năng lực của bản thân và chúng thờ ơ hy vọng vào tương lai nhiều hơn.

- Thường xuyên chỉ ra cái mới mà người lớn cũng tìm tòi một cách hăng hái bằng nhiều cách, hãy trao đổi với trẻ về những thông tin mà cô giáo, cha mẹ mới tìm thấy cho trẻ thấy rằng học lúc nào cũng vừa vui, vừa thử thách

- Tham gia vào việc giáo dục của con cái không nên để tốn quá nhiều thời gian và cũng không cần tốn sức tập luyện, cha mẹ chỉ tốn ít thời gian khi cho trẻ thấy cha mẹ rất coi trọng giá trị của việc giáo dục. Việc tham gia ở mức độ nào không quan trọng nhưng thời gian đó thật đáng giá và đó là sự đầu tư cần thiết cho tương lai của trẻ

- Kể chuyện cho trẻ hàng ngày bằng phương pháp mưa dầm thấm lâu: Cô giáo, cha mẹ hãy dành thời gian mỗi ngày để kể cho trẻ nghe những câu chuyện, dành thời gian trò chuyện với con trẻ vì chuyện là kho báu của dân tộc, kể chuyện cổ tích là con đường ngắn nhất, đơn giản hiệu quả nhất giáo dục nhân cách cho trẻ.

2. Kiến nghị

2.1/ Với Phòng Giáo dục & Đào tạo:

- Cung cấp các tư liệu về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, bổ sung các tài liệu giáo trình giảng dạy về kỹ năng sống cho trẻ mầm non đến giáo viên.

- Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn tích hợp nội dung hình thành kỹ năng sống vào những hoạt động học và chơi hàng ngày của trẻ

- Tổ chức nhiều hơn các tiết kiến tập theo chuyên đề: Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

2.2/ Đối với Ban giám hiệu nhà trường :

- Tổ chức các tiết kiến tập có lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

- Tạo điều kiện cho giáo viên được đi tập huấn về chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm mà tôi đã thực hiện trong năm học 2021-2022. Rất mong Hội đồng khoa học nhà trường và các cấp có thể bổ sung, góp ý để

sáng kiến kinh nghiệm của tôi mang tính khả thi cao hơn nữa, được ứng dụng rộng rãi hơn, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới hiện nay.

Tôi xin cam đoan những nội dung trong đề tài sáng kiến là của bản thân tôi nghiên cứu, tìm tòi và thực hiện. Tôi xin chân thành cảm ơn!

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1/ Chương trình giáo dục Mầm non – TS Trần Ngọc Trâm - TS Lê Thu Hương - PGS. TS Lê Thị Ánh Tuyết - *Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam 2010*

2/ Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo nhỡ (4 – 5 tuổi) - *Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam 2012*

3/ Một số biện pháp hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường Mầm non - Bùi Kim Tuyền – Phan Thị Ngọc Anh - *Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam 2012*

4/ Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề (Trẻ 4 – 5 tuổi) - Lê Thu Hương - *Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam 2009*

5/ Những sáng kiến kinh nghiệm chọn lọc nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ - Phan lan Anh – Lý Thị Hằng – Nguyễn Thị Hiếu – Nguyễn Thanh Giang - *Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam 2013*

6/ Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho trẻ mầm non – PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Lộc – TS. Đinh Thị Kim Thoa – ThS. Phan Thị Thảo Hương.
- *Nhà xuất bản Đại học quốc gia Việt Nam 2010*

